

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày 23 tháng 11 năm 2021

Số: 321/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT – TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 40, Điều 48, Điều 147, Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số [485/2021/TLST-HNGĐ](#) ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

*Một bên là: anh **Phan Q. H.**, sinh năm: 1993.*

Địa chỉ thường trú: Số 189/5 đường O, phường T, thành phố Đà Lạt.

*Và một bên là: chị **Lê Đ. Y. V.**, sinh năm: 1993.*

Địa chỉ thường trú: Số 16/2 đường Y, phường Z, thành phố Đà Lạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phan Q. H và chị Lê Đ. Y. V tự nguyện kết hôn vào ngày 10/9/2013 tại UBND phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân giữa anh H và chị V là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại 186 Nguyễn Công Trứ, phường 2, thành phố Đà Lạt. Đến năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Trong thời gian từ năm 2016 đến nay, vợ chồng cũng đã cố gắng tìm hiểu nguyên nhân mâu thuẫn để khắc phục tình trạng hôn nhân cùng

nhau xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng giữa vợ chồng cũng không thể có tiếng nói chung, không thể quay về chung sống cùng nhau. Nay vợ chồng xác định mâu thuẫn trong hôn nhân giữa vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đồng thuận đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan L. Nh. Q, sinh ngày: 29/12/2015 và Phan L. B. Th, sinh ngày 12/9/2009. Hiện tại các con đang sống cùng anh Phan Q. H tại địa chỉ 189/5 Nguyễn Công Trứ, phường 2, thành phố Đà Lạt.

Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất giao 02 con chung cho anh Phan Q. H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Đ. Y. V cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thành niên với số tiền 2.000.000đ/tháng/02 con chung, mỗi con chung là 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 11/2021.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí, lệ phí Tòa án: anh Phan Q. H thỏa thuận chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phan Q. H và chị Lê Đ. Y. V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Phan L. Nh. Q, sinh ngày: 29/12/2015 và Phan L. B. Th, sinh ngày 12/9/2009. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất giao 02 con chung cho anh Phan Q. H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Đ. Y. V cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thành niên với số tiền 2.000.000đ/tháng/02 con chung, mỗi con chung là 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 11/2021.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

2. Về án phí, lệ phí Tòa án:

- Anh Phan Q. H thỏa thuận chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số

0001150 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Chị Quỳnh đã nộp đủ.

- Căn cứ biên lai thu số 0001151 ngày 22/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, hoàn trả cho chị Lê Đ. Y. V số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Lạt;
- UBND phường 6;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới